TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG
Bản án số: 19/2022/HSST
Ngày 31/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Nguyễn Thị Thuận

2) Bà Lê Thị Hòa.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nông Quốc Hùng* – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Trần Đình H, sinh năm 1986, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Đ, sinh năm 1960 (đã chết) và con bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Hà Tr, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 29/12/2021, đến ngày 07/01/2022 chuyển biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, có mặt.

2/ Vũ Văn H1, sinh năm 1988, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: bon U, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th sinh năm 1955 (đã chết) và con bà Ngô Thị C, sinh năm 1958 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 30/12/2021, đến ngày 07/01/2022 chuyển biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1981; địa chỉ: Bon U, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 29/12/2021, N *(chưa rõ nhân thân lai lịch)* gọi bằng mạng Zalo cho Vũ Văn H1 nhờ H1 gọi điện hỏi Trần Đình H (bạn H1) có mua ma túy đá không, H1 đồng ý và gọi cho H bằng mạng Zalo nhưng không liên lạc được. Khoảng 05 phút sau H gọi Zalo cho H1 thì H1 nói: N bảo có mua ma túy đá không, H trả lời đang đi làm, để tối về tính. Khoảng 16 giờ cùng ngày, do không gọi điện được cho H1 nên N gọi trực tiếp cho H bằng mạng Zalo, hỏi H có mua ma túy đá không, H trả lời để hỏi H1 có đi nhận ma túy được không thì mới mua, sau đó H gọi điện cho H1 để hỏi nhưng vẫn không liên lạc được. Khoảng 20 phút sau N gọi lại cho H thì H nói không liên lạc được với H1. N nói với H nếu mua ma túy thì sẽ nhờ Th *(chưa rõ nhân thân lai lịch)* mang về cho, H nói không quen biết Th thì N trả lời, Th biết H1 nên H đã đồng ý mua với số tiền 800.000đ *(tám trăm nghìn đồng)* ma túy của N, mục đích để sử dụng cá nhân. N bảo H đi hướng huyện Cư Jút đi tỉnh Đăk Lăk đến đầu cầu 14, phía bên xã H, thành phố Buôn Ma Thuột thì giao tiền cho người đi xe máy kiểu dáng Dream. Làm theo chỉ dẫn của N, H đón xe Buýt từ ngã ba T thuộc thị trấn E, huyện Cư Jut đến gần khu vực cầu 14 thuộc xã T, huyện Cư Jut rồi đi bộ đến địa điểm trên gặp một nam thanh niên đeo khẩu trang, có đặc điểm như trên và giao số tiền 800.000đ *(tám trăm nghìn đồng)* cho người này rồi đón xe Buýt quay về đi làm. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thấy có cuộc gọi nhỡ nên H1 gọi điện lại cho H (BL 138), H nói đã mua 800.000đ *(tám trăm nghìn đồng)* ma túy của N và N nhờ Th mang về, lúc nào Th gọi thì đến gặp lấy ma túy về cho H, H1 đồng ý (BL 140). Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày có số điện thoại lạ gọi cho H1 xưng là Th nói H1 qua cầu 14, thuộc xã H, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk cầm ma túy về cho H và trả 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền công. H1 gọi điện báo cho H là Th gọi lấy ma túy và đòi 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng*) tiền công, H nói H1 cứ gặp Th nhận ma túy cho H và xin số tài khoản để H chuyển trả tiền công cho Th (BL 140). H1 mượn xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 48H2 – 9988 của anh Lương Trung L (trú cùng Bon U, thị trấn E) đến đầu cầu 14, thuộc địa phận xã H, thành phố Buôn Ma Thuột gặp một nam thanh niên *(không rõ nhân thân lai lịch)* nhận của người này 01 (một) gói Zipper chỉ trắng, bên trong đựng chất màu trắng *(ma túy đá)* và xin số tài khoản của người này để H chuyển trả tiền công rồi đi về nhà (BL 138).

Khoảng 20 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho H1 nhờ cầm ma tuý đến phòng trọ số 06, nhà trọ ông Đỗ Xuân B ở tổ dân phố 4, thị trấn E cho H. H1 đồng ý, sau đó điều khiển xe mô tô BKS: 48H2 – 99xx mang theo gói ma túy của H mua đến phòng trọ H, tại phòng trọ của H, H1 đọc số tài khoản của Th cho H bấm vào điện thoại rồi ra về. Khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi H và Hoàng Lương L (bạn gái H) đang ở phòng trọ thì bị Công an thị trấn E kiểm tra phát hiện gói ma túy của H để trên nền gạch phòng trọ, nên đã phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đến ngày 30/12/2021 H1 cũng bị bắt giữ. Cùng ngày 30/12/2021 Cơ quan CSĐT tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với H và H1, kết quả H và H1 đều dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 176/KLMT-PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói Zipper chỉ trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có khối*

*lượng **0,5456** gam, là Methamphetamine. Tinh thể màu trắng hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,4771 gam.*

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã thu giữ:

+ 01 (một) gói Zipper chỉ trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng có kích thước (4x7)cm (nghi ma túy) được thu giữ trên nền gạch phòng trọ số 6 của H thuê, được niêm phong trong một phong bì thư, đóng dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai thủy tinh cao 10cm, nắp chai bằng nhựa màu trắng, trên nắp chai gắn 01 ống thủy tinh (nỏ) và 01 ống nhựa màu cam, xanh và trắng;

+ 01 (một) điện thoại di động (ĐTDĐ) Iphone 6, màu bạc có gắn 01 sim số 09157141xx đã qua sử dụng;

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu NOKIA 105 (RM - 1133), màu đen có gắn 01 sim số 09447005xx đã qua sử dụng;

+ 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6 plus, màu vàng, không gắn sim, đã qua sử dụng;

Tại bản Cáo trạng số 20/CTr-VKS ngày 26/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo Trần Đình H, Vũ Văn H1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 *(sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).*

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố các bị cáo Trần Đình H, Vũ Văn H1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trần Đình H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/12/2021).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Vũ Văn H1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/12/2021).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 35 phút, ngày 29/12/2021 tại phòng trọ số 06, thuộc dãy nhà trọ của ông B tại địa chỉ tổ dân phố 4, thị trấn E, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông, Công an thị trấn E phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện bắt quả tang phát hiện H có hành vi tàng trữ trái phép 0,5456 gam ma túy, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng. Quá trình điều tra cũng xác định được H1 là người đã giúp sức khi đi mua hộ ma tuý cho H để nhằm mục đích sử dụng. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, việc cất trữ trái phép Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của các bị cáo H, H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

...

*c) Heroine, Cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5gam;"*

..."

2. ...

Vì vậy việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố các bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác. HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm mang tính chất giản đơn, tuy nhiên vai trò cũng như nhân thân từng bị cáo khác nhau, cần phân hóa để có quyết định hình phạt phù hợp. Bị cáo H là người nhờ bị cáo H1 mua hộ ma tuý về sử dụng, nên tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H là nghiêm trọng hơn, cần phải áp dụng mức hình phạt nặng hơn.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng: không có.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Những vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tên N; người đàn ông giao ma túy cho H1 tên Th và người đàn ông nhận tiền mua ma túy của H, trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut tiếp tục điều tra, xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với anh Vũ Văn C là người cho H1 mượn ĐTDĐ Iphone 6 plus, màu vàng để sử dụng cá nhân, ngày 29/12/2021 H1 sử dụng điện thoại vào mục đích phạm tội anh C không biết, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Lương Trung L là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 48H2 – 99xx, ngày 29/12/2021 H mượn xe đi công chuyện nhưng lại sử dụng xe vào mục đích phạm tội, anh L không biết, vì vậy không có căn cứ xử lý *(CQĐT không thu giữ xe mô tô trên)*.

[7]. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ về tài sản, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,4771 gam ma túy sau giám định (đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói Zipper trên và gói Zipper đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (11x17)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 176/PC09 ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám đinh, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông);

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai thủy tinh cao 10cm, nắp chai bằng nhựa màu trắng, trên nắp chai gắn 01 ống thủy tinh (nỏ) và 01 ống nhựa màu cam, xanh và trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 02 ĐTDĐ, trong đó 01 (một) ĐTDĐ Iphone 6, màu bạc và 01 (một) ĐTDĐ hiệu NOKIA 105 (RM - 1133) màu đen đều đã qua sử dụng (là phương tiện liên lạc vào mục đích phạm tội của H).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, không gắn sim của anh Vũ Văn C. Anh C cho H mượn sử dụng, việc H sử dụng điện thoại vào mục đích phạm tội anh C không biết.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đình H, Vũ Văn H1 phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trần Đình H 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 29/12/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Vũ Văn H1 01 (một) năm, 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 30/12/2021.

- *Về xử lý vật chứng* : Căn cứ Điều 46; Điều 47 BLHS; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy:* 0,4771 gam ma túy sau giám định (đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói Zipper trên và gói Zipper đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (11x17)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 176/PC09 ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám đinh, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông);

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai thủy tinh cao 10cm, nắp chai bằng nhựa màu trắng, trên nắp chai gắn 01 ống thủy tinh (nỏ) và 01 ống nhựa màu cam, xanh và trắng.

+ *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:* 02 điện thoại di động, trong đó: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu bạc và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 105 (RM - 1133), màu đen đều đã qua sử dụng (là phương tiện liên lạc vào mục đích phạm tội của Trần Đình H).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút).

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut ra quyết định xử lý vật chứng trả một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, không gắn sim cho anh Vũ Văn C là chủ sở hữu hợp pháp.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Trần Đình H, Vũ Văn H1 mỗi Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Dương Hà Ngân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các bị cáo; Người có quyền lợi, liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.